

Số: /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
**Thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến,
giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn tỉnh**

Thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” (sau đây gọi là Đề án); xét đề nghị của Sở Tư pháp tại Văn bản số 1261/STP-PBGDPL ngày 20/5/2025; ý kiến thống nhất đồng ý (bằng phiếu biểu quyết) của thành viên UBND tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh như sau:

I. QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL). Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ, từng bước cụ thể hóa việc thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL là giải pháp có tính chất đột phá nhằm nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL. Cần có sự thay đổi nhận thức, sự chủ động, chỉ đạo quyết liệt của các cấp, các ngành. Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, tạo đột phá trong công tác PBGDPL theo hướng lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; xây dựng dữ liệu số chia sẻ, tích hợp, dùng chung; được triển khai có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên sử dụng các hình thức PBGDPL trực tuyến, trên môi trường số.

- Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu pháp luật, bảo đảm tích hợp, dùng chung nhằm tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước trong công tác PBGDPL. Kế thừa, phát triển và nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu hiện có, đồng thời ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại để xây dựng kho dữ liệu số về PBGDPL, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, hỗ trợ truyền thông chính sách hiệu quả, đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người dân, doanh nghiệp.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Đổi mới toàn diện, căn bản công tác quản lý, phương thức tổ chức thực hiện các hoạt động PBGDPL cho người dân, doanh nghiệp thông qua ưu tiên ứng dụng công nghệ số kết hợp phương thức truyền thống phù hợp. Bảo đảm cung cấp thông tin pháp luật nhanh chóng, chính xác, thuận tiện, tiếp cận mọi đối tượng, tăng cường tương tác; nâng cao hiệu lực, hiệu quả, tối ưu chi phí, thực chất, đáp ứng tối đa nhu cầu tìm hiểu, học tập pháp luật của người dân, doanh nghiệp.

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Giai đoạn 1 (từ năm 2025 đến năm 2027)

- Tham gia hoàn thiện thể chế nhằm thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác PBGDPL bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, khả thi.

- Xây dựng Cổng Thông tin điện tử PBGDPL của Tỉnh là trung tâm cung cấp thông tin pháp luật; PBGDPL cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; xây dựng kho dữ liệu số về PBGDPL, dùng chung, thực hiện liên thông, kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu với các Cổng/Trang thông tin PBGDPL của các ngành, địa phương.

- Phân đầu ít nhất 80% người dân sinh sống tại khu vực thành thị và ít nhất 60% người dân sinh sống tại khu vực nông thôn được tiếp cận, tìm hiểu thông tin pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật thông qua các cơ sở dữ liệu, ứng dụng số, công nghệ số; ít nhất 80% cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân tham mưu thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn kiến thức và kỹ năng chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó ít nhất 75% hoạt động tập huấn được thực hiện bằng hình thức trực tuyến.

2.2.2. Giai đoạn 2 (từ năm 2028 đến năm 2030)

- Nâng cao hiệu quả việc vận hành, quản trị Cổng Thông tin điện tử PBGDPL của Tỉnh, bảo đảm vai trò trung tâm cung cấp thông tin, PBGDPL cho người dân, doanh nghiệp; kho dữ liệu số PBGDPL dùng chung được xây dựng, chuẩn hóa, cập nhật thường xuyên, bảo đảm truy cập thuận tiện, bảo mật và khai thác hiệu quả cho người dân, doanh nghiệp.

- Phân đầu ít nhất 90% người dân sinh sống tại khu vực thành thị và ít nhất 70% người dân sinh sống tại khu vực nông thôn được tiếp cận, tìm hiểu pháp luật thông qua các cơ sở dữ liệu, ứng dụng số, công nghệ số; 100% cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang tham mưu thực hiện công tác PBGDPL, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn kiến thức và kỹ năng chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, trong đó ít nhất 90% hoạt động tập huấn được thực hiện bằng hình thức trực tuyến. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sử dụng, khai thác các tiện ích, nền tảng, ứng dụng số PBGDPL tham gia đánh giá đạt 90%.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đề án được triển khai thực hiện trong phạm vi toàn tỉnh.

2. Thời gian thực hiện Đề án: từ quý III năm 2025 đến hết năm 2030.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ và người dân về vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

1.1. Tổ chức quán triệt, phổ biến sâu rộng, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của chuyển đổi số trong công tác PBGDPL cho cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang và người dân. Xác định trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL thuộc về người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, địa phương, bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả

- Trách nhiệm thực hiện: các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: năm 2025-2026.

1.2. Xây dựng, phát hành các tài liệu, chương trình truyền thông đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội,... tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

- Trách nhiệm thực hiện: Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm.

2. Tham gia hoàn thiện thể chế nhằm thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

2.1. Rà soát, nghiên cứu để đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật PBGDPL và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành trong đó đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

- Chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.

- Phối hợp thực hiện: các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: theo yêu cầu của Bộ Tư pháp.

2.2. Xây dựng, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ công tác PBGDPL, trong đó có nội dung hỗ trợ việc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

- Chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.

- Phối hợp thực hiện: Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: năm 2027.

3. Xây dựng, vận hành Cổng thông tin điện tử PBGDPL của Tỉnh trở thành trung tâm cung cấp thông tin pháp luật thuận tiện, nhanh chóng cho người dân và doanh nghiệp, kết hợp ứng dụng khảo sát trực tuyến về nhu cầu PBGDPL

3.1. Xây dựng Cổng Thông tin điện tử PBGDPL của Tỉnh có tích hợp các tiện ích, công nghệ số, làm kênh chính thống trong hoạt động PBGDPL trên địa bàn tỉnh (với các tính năng như trợ lý pháp luật phục vụ người dân trong việc tìm kiếm thông minh trên Cổng; tương tác trực tuyến pháp luật như đối thoại trực tuyến, hỏi đáp trực tuyến...)

- Chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ.
- Phối hợp thực hiện: Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2025-2026.

3.2. Xây dựng ứng dụng khảo sát trực tuyến trên Cổng Thông tin điện tử PBGDPL để nắm bắt nhu cầu thông tin pháp luật của cán bộ, công chức và người dân; thực trạng, tình hình triển khai hoạt động PBGDPL tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, trên cơ sở đó lựa chọn nội dung, hình thức triển khai PBGDPL cho phù hợp

- Chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ.
- Phối hợp thực hiện: Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2025-2026.

3.3. Xây dựng chuyên mục hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thuộc Cổng Thông tin điện tử PBGDPL của tỉnh, trong đó có cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp; văn bản của các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các vụ việc liên quan; văn bản tư vấn pháp luật của mạng lưới tư vấn viên pháp luật

- Chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.
- Phối hợp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hằng năm (sau khi xây dựng Cổng thông tin điện tử về PBGDPL của Tỉnh).

3.4. Vận hành Cổng Thông tin điện tử PBGDPL của tỉnh, xây dựng tài liệu PBGDPL theo một số phương thức mới (sách nói điện tử; sổ tay điện tử, tờ gấp điện tử, tài liệu PBGDPL bằng hình ảnh, video, file âm thanh...) phù hợp với từng đối tượng để đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử PBGDPL của Tỉnh

- Trách nhiệm thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hằng năm (sau khi xây dựng Cổng thông tin PBGDPL của Tỉnh).

4. Xây dựng kho dữ liệu dùng chung về PBGDPL

4.1. Xây dựng kho dữ liệu số về PBGDPL dùng chung bao gồm các nội dung như: dự thảo chính sách, các văn bản pháp luật; các tình huống pháp lý

thực tiễn, hỏi - đáp pháp luật (cập nhật tình huống và trả lời qua thực tiễn công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo); văn bản trả lời của các cơ quan có thẩm quyền về các vướng mắc, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp, các công trình nghiên cứu pháp lý; các bản án, quyết định của Tòa án, hướng dẫn của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; án lệ; quyết định của trọng tài thương mại; tài liệu PBGDPL trong nhà trường; tài liệu dành cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và các tài liệu khác phục vụ công tác PBGDPL. Cơ sở dữ liệu mở của tỉnh được kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu khác có liên quan (Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, Cơ sở dữ liệu pháp điển, Công báo điện tử...)

- Chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Phối hợp thực hiện: Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: năm 2025-2026.

4.2. Cập nhật, khai thác cơ sở dữ liệu phục vụ công tác PBGDPL

- Trách nhiệm thực hiện:

+ Sở Tư pháp chủ trì tham mưu cập nhật cơ sở dữ liệu phục vụ công tác PBGDPL của Tỉnh.

+ Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan có trách nhiệm xây dựng cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý, kết nối và chia sẻ với cơ sở dữ liệu PBGDPL của tỉnh và khai thác cơ sở dữ liệu phục vụ công tác PBGDPL.

- Thời gian thực hiện: hằng năm (sau khi xây dựng cơ sở dữ liệu).

5. Khai thác ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) phục vụ công tác PBGDPL

5.1. Khai thác, thuê, mua các phần mềm, dịch vụ số tích hợp trí tuệ nhân tạo (hoặc tài khoản sử dụng trả phí) của các doanh nghiệp công nghệ số phục vụ công tác PBGDPL (qua các hình thức như: hỗ trợ tìm kiếm nội dung pháp luật; hỏi đáp pháp luật tự động, hỗ trợ sản xuất nội dung PBGDPL...)

- Chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp.

- Phối hợp thực hiện: Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: năm 2026-2027.

5.2. Hướng dẫn, hỗ trợ đội ngũ làm công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh khai thác các phần mềm, dịch vụ số tích hợp trí tuệ nhân tạo phục vụ công tác PBGDPL

- Chủ trì thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp.

- Phối hợp thực hiện: các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ năm 2026-2027.

6. Tăng cường tổ chức thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến, thi sáng tạo nội dung số phục vụ công tác PBGDPL

6.1. Lựa chọn và hợp đồng thuê phần mềm thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến vận hành thông suốt, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, đồng thời có đầy đủ chức năng đánh giá toàn diện về mỗi cuộc thi để tổ chức các cuộc thi trực tuyến quy mô toàn tỉnh và giới thiệu, tạo điều kiện cho các đơn vị trong toàn tỉnh phối hợp sử dụng

- Chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ.
- Phối hợp thực hiện: Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hằng năm.

6.2. Tăng cường tổ chức các hình thức thi phù hợp nhằm khuyến khích sáng tạo nội dung số về PBGDPL trong cán bộ và Nhân dân, đặc biệt là trong lực lượng học sinh, sinh viên, đoàn viên, thanh niên, từ đó lựa chọn các sản phẩm có chất lượng phục vụ công tác PBGDPL

- Chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.
- Phối hợp thực hiện: các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: năm 2026-2027.

7. Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang và người dân, doanh nghiệp theo hình thức trực tuyến

- Trách nhiệm thực hiện: các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hằng năm.

8. Tăng cường PBGDPL qua các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, mạng viễn thông, hệ thống Cổng/Trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh thông minh và qua ứng dụng VneID

8.1. Tiếp tục xây dựng, đổi mới, nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục có nội dung PBGDPL trên Báo Hà Tĩnh điện tử, chú trọng xây dựng các sản phẩm tuyên truyền pháp luật dưới hình thức như video, infographic, podcast..., các chương trình gameshow, talkshow..., tăng cường lan tỏa các sản phẩm PBGDPL qua các nền tảng số như Youtube; Tiktok...

- Trách nhiệm thực hiện: đề nghị Báo Hà Tĩnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: hằng năm.

8.2. Chú trọng nâng cao chất lượng chuyên mục PBGDPL trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương, xây dựng tài liệu PBGDPL theo một số phương thức mới (sách nói điện tử; sổ tay điện tử, tờ gấp điện tử, tài liệu PBGDPL bằng hình ảnh, video, file âm thanh...); tăng

cường khai thác có hiệu quả mạng xã hội (Facebook, Zalo...), mạng viễn thông phục vụ công tác PBGDPL, lan tỏa kịp thời các thông tin pháp luật chính thống gắn với thực hiện nghiêm quy định của Luật An ninh mạng và Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội

- Trách nhiệm thực hiện: các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hằng năm.

8.3. Tiếp tục thực hiện tuyên truyền pháp luật, tăng cường tố giác tội phạm qua ứng dụng VneID

- Trách nhiệm thực hiện: Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hằng năm.

8.4. Khai thác có hiệu quả hệ thống truyền thanh thông minh phục vụ công tác tuyên truyền pháp luật cho người dân tại cơ sở

- Trách nhiệm thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hằng năm.

9. Hỗ trợ một số ngành, địa phương thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

Hỗ trợ tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ tham mưu công tác PBGDPL, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL; hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng, số hóa các tài liệu PBGDPL trên môi trường số; xây dựng, nhân rộng các mô hình, cách thức mới thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL...

- Trách nhiệm thực hiện: Sở Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: hằng năm

10. Nâng cao kiến thức, kỹ năng phục vụ chuyển đổi số trong công tác PBGDPL của đội ngũ làm công tác PBGDPL và người dân

10.1. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn người dân kỹ năng sử dụng các phần mềm, ứng dụng các công cụ số được sử dụng phục vụ công tác PBGDPL để đảm bảo khả năng khai thác thông tin pháp luật của người dân trong bối cảnh chuyển đổi số

- Trách nhiệm thực hiện: các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hằng năm

10.2. Tăng cường tập huấn, đào tạo đội ngũ tham mưu công tác PBGDPL, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở khai thác các phần mềm, công cụ số, cơ sở dữ liệu dùng chung và cách thức sản xuất nội dung số phục vụ công tác PBGDPL

- Trách nhiệm thực hiện: Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm.

11. Tăng cường các điều kiện bảo đảm triển khai chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

11.1. Khai thác hạ tầng công nghệ thông tin hiện có, đồng thời khảo sát, nắm bắt nhu cầu để nâng cấp, phát triển hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

- Trách nhiệm thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm.

11.2. Tăng cường bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

- Trách nhiệm thực hiện: Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm

11.3. Đẩy mạnh hợp tác, khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, chuyên gia về công nghệ thông tin tham gia, giới thiệu các giải pháp công nghệ tiên tiến để ứng dụng trong chuyển đổi số trong công tác PBGDPL và hỗ trợ nguồn lực cho công tác này

- Trách nhiệm thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm.

12. Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

Đẩy mạnh học tập kinh nghiệm, công nghệ, mô hình triển khai chuyển đổi số trong thông tin, PBGDPL tại các bộ, ngành hoặc các tỉnh, các doanh nghiệp có kết quả nổi bật để nghiên cứu áp dụng phù hợp với thực tiễn của Tỉnh.

- Trách nhiệm thực hiện: Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: năm 2027-2030.

13. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong quá trình chuyển đổi số công tác PBGDPL

Thường xuyên rà soát, đánh giá, cập nhật, bảo trì hệ thống công nghệ thông tin; thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin theo quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

- Trách nhiệm thực hiện: Công an tỉnh, Sở Khoa học và công nghệ và các cơ

quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm.

14. Tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện

Tổ chức khảo sát, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch bằng các hình thức phù hợp; chú trọng công tác hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; kịp thời khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích, đóng góp tích cực trong thực hiện Kế hoạch.

- Trách nhiệm thực hiện: Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: hằng năm và khi kết thúc Đề án.

IV. TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện Kế hoạch này. Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu dự toán kinh phí phục vụ thực hiện các nội dung cụ thể của Kế hoạch.

- Tăng cường theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch; tham mưu kiểm tra, sơ kết, tổng kết, định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng, biểu dương đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Phối hợp với Sở Tư pháp hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện số hóa các văn bản, tài liệu PBGDPL, xây dựng cơ sở dữ liệu về PBGDPL; tập huấn, bồi dưỡng công nghệ thông tin cho đội ngũ thực hiện công tác PBGDPL tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tham mưu UBND tỉnh về các giải pháp công nghệ; giới thiệu, hướng dẫn cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện các giải pháp về công nghệ trong quá trình chuyển đổi số công tác PBGDPL. Xây dựng, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý với Cổng Thông tin PBGDPL, cơ sở dữ liệu về PBGDPL của Tỉnh.

- Định kỳ hằng năm, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi Sở Tư pháp tổng hợp.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Chỉ đạo các cơ quan báo chí tăng cường tuyên truyền về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL và thực hiện các giải pháp chuyển đổi số trong hoạt động báo chí.

- Hướng dẫn các địa phương khai thác có hiệu quả hệ thống truyền thanh thông minh phục vụ công tác tuyên truyền pháp luật cho người dân tại cơ sở. Xây dựng, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý với Cổng Thông tin PBGDPL, cơ sở dữ liệu về PBGDPL của Tỉnh.

- Định kỳ hằng năm, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi Sở Tư pháp để tổng hợp.

4. Sở Tài chính

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh phương án kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan.

- Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Xây dựng, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý với Cổng Thông tin PBGDPL, cơ sở dữ liệu về PBGDPL của Tỉnh.

- Định kỳ hằng năm, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch gửi Sở Tư pháp để tổng hợp.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Thực hiện các giải pháp nhằm chuyển đổi số công tác PBGDPL trong ngành giáo dục. Xây dựng, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý với Cổng Thông tin PBGDPL, cơ sở dữ liệu về PBGDPL của Tỉnh.

- Định kỳ hàng năm, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi Sở Tư pháp để tổng hợp.

6. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong công tác PBGDPL cho cán bộ, chiến sỹ và người dân trên địa bàn cơ quan, đơn vị đóng quân. Xây dựng, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý với Cổng Thông tin PBGDPL, cơ sở dữ liệu về PBGDPL của Tỉnh.

- Công an tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo an toàn thông tin mạng trong quá trình thực hiện chuyển đổi số công tác PBGDPL.

7. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các địa phương

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và điều kiện, nhu cầu thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động thực hiện Kế hoạch này với các giải pháp cụ thể để thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số trong công tác PBGDPL; bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch tại cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm thiết thực, chất lượng và hiệu quả; tổ chức lồng ghép với các chương trình, đề án liên quan đang triển

khai thực hiện.

- Xây dựng, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý với Công Thông tin PBGDPL, cơ sở dữ liệu về PBGDPL của Tỉnh để phục vụ nhu cầu khai thác, tìm hiểu pháp luật của cán bộ, công chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang, người dân, doanh nghiệp.

- Định kỳ hàng năm hoặc giai đoạn, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi Sở Tư pháp để tổng hợp.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp: phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch; nâng cao nhận thức và trách nhiệm về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL cho các thành viên, hội viên; khuyến khích, huy động các thành viên, hội viên tham gia chuyển đổi số trong công tác PBGDPL. Xây dựng các mô hình chuyển đổi số phù hợp để tuyên truyền cho Đoàn viên, Hội viên.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo quy định pháp luật về ngân sách Nhà nước và các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác.

Quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để được hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Tư pháp tổng hợp, tham mưu, báo cáo UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Ban đảng, UBKT, VP - Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, KGVX, NC₃.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh